

Số: /BC-SCT

Hà Nam, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thi hành các chính sách về phát triển ngành nghề nông thôn

- Sở Công Thương Hà Nam đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện, quán triệt, phổ biến các văn bản liên quan đến phát triển ngành nghề nông thôn, cụ thể:

+ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công.

+ Nghị định số 43/2024/NĐ-CP ngày 19/4/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

+ Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT.

+ Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2021-2025.

+ Các Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh: Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 12/4/2010 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế xét công nhận danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ngành thủ công mỹ nghệ tỉnh Hà Nam; Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 ban hành Chương trình khuyến công tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Hà Nam; Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch hành động số 288/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2022 và Kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 425/KH-UBND ngày 06/3/2023 về tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và xét, công nhận danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ngành thủ công mỹ nghệ tỉnh Hà Nam năm 2023.

- Phổ biến các chủ trương, cơ chế chính sách mới của Nhà nước; kỹ thuật và công nghệ mới; trao đổi học tập kinh nghiệm quản lý sản xuất để các cơ sở CNNT áp dụng, nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp. Qua đó đã giúp cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh nắm rõ và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước. Bên cạnh đó, cũng đã ghi nhận những đề xuất, kiến nghị của cơ sở, doanh nghiệp để báo cáo UBND tỉnh nhằm kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện để các cơ sở công nghiệp nông thôn hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

2. Ban hành các văn bản để triển khai thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn

- Công văn số 346/SCT-QLTM ngày 04/4/2024 về việc triển khai Chỉ thị số 03/CT-BCT về việc đẩy mạnh hoạt động phát triển thị trường, xúc tiến thương mại, thúc đẩy lưu thông, tiêu thụ mặt hàng gạo trong tình hình mới.

- Công văn số: 379/SCT-KC&XTTM ngày 09/4/2024 về việc mời tham gia các chương trình, hoạt động, sự kiện xúc tiến thương mại thị trường trong nước và quốc tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN, LÀNG NGHỀ

1. Kết quả

1.1. Hỗ trợ phát triển nghệ nhân, thợ giỏi cấp tỉnh

Hỗ trợ tổ chức 01 đợt xét công nhận danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi; kết quả công nhận 02 nghệ nhân nghề dệt và 29 thợ giỏi nghề thủ công mỹ nghệ (chạm khắc gỗ, trồng, dệt, gốm, thêu ren).

1.2. Hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

Hỗ trợ tổ chức 01 đợt bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; kết quả bình chọn 20 sản phẩm đạt cấp tỉnh; lựa chọn 07/20 sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực.

1.3. Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, dây chuyền công nghệ vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Thực hiện 07 đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất các mặt hàng may mặc, dệt, thêu ren, nông sản, gỗ mỹ nghệ, cơ khí..., cho 07 cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh.

1.4. Hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại (tham gia hội chợ trong và ngoài nước; tổ chức các sự kiện quảng bá, xúc tiến thương mại quy mô cấp vùng)

- Hỗ trợ cho khoảng gần 150 lượt doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia gần 15 hội chợ, triển lãm trong nước nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm của các doanh nghiệp trong tỉnh đến với người tiêu dùng trong cả nước.

- Phối hợp với Sở Công Thương các tỉnh, thành phố tổ chức Hội nghị kết nối tiêu thụ sản phẩm, tăng cường hoạt động liên kết trong chuỗi cung ứng hàng Việt Nam, hỗ trợ gắn kết bền vững giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp phân phối trong Chương trình tăng cường hoạt động liên kết trong chuỗi cung ứng hàng Việt Nam bền vững. Bên cạnh đó, đã hỗ trợ cho 50 doanh nghiệp tham gia các hội nghị

kết nối cung cầu sản phẩm nhằm giúp các doanh nghiệp tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng và phát hành 1.200 cuốn ấn phẩm về sản phẩm CNNT và sản phẩm OCOP của tỉnh để quảng bá thương hiệu và sản phẩm của các cơ sở, doanh nghiệp đến với người tiêu dùng trong nước và quốc tế.

- Xây dựng các phóng sự chuyên đề: Tăng cường phát triển và đa dạng các hình thức quảng bá các tiềm năng, lợi thế của tỉnh: Tuyên truyền và quảng bá các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề truyền thống và các sản phẩm chủ lực của tỉnh trên Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Cung cấp thông tin tới các doanh nghiệp mời tham gia chương trình, sự kiện XTTM và hợp tác doanh nghiệp giữa Việt Nam và các nước nhằm hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh cung ứng các sản phẩm của Việt Nam tăng cường quảng bá, tìm kiếm đối tác kết nối kinh doanh xuất khẩu sang thị trường các nước.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thị trường, thương mại điện tử. Vận hành, khai thác hiệu quả Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh; tạo điều kiện cho các bên tham gia sàn, đào tạo kỹ năng và vận hành hoạt động kinh doanh trực tuyến, hỗ trợ vận chuyển, thanh toán trực tuyến... nhằm kết nối cung cầu giữa nhà sản xuất với nhà phân phối và người tiêu dùng. Đến nay 166 gian hàng được đăng ký trên sàn với tổng số sản phẩm trưng bày, giới thiệu là 1.170 sản phẩm. Bên cạnh đó, đã hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đưa các sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử lớn trên cả nước như: Shopee; Lazada; Sendo; Amazon; Tiki; Alibaba... Đến nay, đã có 113 website bán hàng thương mại điện tử đã được Bộ Công Thương xác nhận.

2. Đánh giá chung

2.1. Mặt đạt được

- Hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại đã được triển khai đồng bộ từ trung ương đến địa phương; các văn bản quy định về khuyến công và xúc tiến thương mại được ban hành kịp thời; kế hoạch khuyến công và xúc tiến thương mại được tham mưu xây dựng bám sát mục tiêu, nội dung của chương trình, trong đó tập trung các nội dung: Hội chợ triển lãm, đầu tư mua sắm máy móc thiết bị mới, nghề nhân, thợ giỏi, bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu,...

- Khuyến khích được các cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tư máy móc thiết bị mới, mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng cường xúc tiến thương mại và gia tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

- Tạo cơ hội cho các cơ sở công nghiệp nông thôn của tỉnh tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại: trao đổi kinh nghiệm, học tập, quảng bá, giới thiệu thương hiệu, sản phẩm, tìm kiếm cơ hội, thị trường,...nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản

phẩm; nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm của địa phương.

2.2. Tồn tại, nguyên nhân

- Các doanh nghiệp chưa nhận thức hết được tầm quan trọng trong công tác xúc tiến thương mại nên chưa thật sự nhiệt tình, mặn mà khi tham gia các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại. Sản phẩm làng nghề được đưa vào hệ thống siêu thị chưa nhiều, thị trường tiêu thụ sản phẩm làng nghề mới chỉ trong tỉnh và một số tỉnh lân cận, chưa mở rộng được thị trường tới các tỉnh miền Trung và miền Nam.

- Các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh hầu hết có quy mô nhỏ, trình độ quản lý, cập nhật thông tin, nhận thức, tiềm lực tài chính còn hạn chế nên chưa mạnh dạn đầu tư thay thế máy móc, thiết bị, đổi mới công nghệ sản xuất và tham gia các chương trình xúc tiến thương mại còn ít, hiệu quả chưa cao.

- Mẫu mã, kiểu dáng các sản phẩm làng nghề phần lớn được sản xuất theo hình thức, mẫu mã cổ truyền, thiếu sáng tạo, chất lượng chưa đồng đều, chậm cải tiến, đổi mới, chưa đa dạng phù hợp với thị hiếu của các thị trường khác nhau.

- Nguồn kinh phí bố trí cho hoạt động xúc tiến thương mại còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2025

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, coi hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại là một trong các nhiệm vụ trọng tâm để chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, phát triển ngành nghề nông thôn, góp phần thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách phát triển ngành nghề nông thôn đến các tổ chức, cá nhân tạo sức lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn để chủ động tham gia thực hiện.

- Thực hiện Chương trình khuyến công giai đoạn 2021-2025, Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Hà Nam; tham mưu xây dựng Chương trình khuyến công giai đoạn 2026-2030, bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công Thương, UBND tỉnh, các ngành chức năng. Sở Công Thương tích cực, chủ động tập trung hỗ trợ phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm, hình thành các cụm liên kết chuỗi ngành, xây dựng các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tàu, có tính dẫn dắt tại địa phương.

2. Các giải pháp chủ yếu

- Huy động các nguồn lực tham gia hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tạo việc làm, tăng thu nhập, đảm bảo an sinh xã hội cho khu vực nông thôn.

- Khuyến khích, hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải, hạn chế ô nhiễm môi trường, bảo đảm phát triển bền vững.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm thương mại trong nước và quốc tế.

- Quan tâm hỗ trợ các sản phẩm chủ lực, đặc trưng tiêu biểu của tỉnh, các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, các sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm làng nghề theo các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ, ngành Trung ương quan tâm dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và các quy định hiện hành, có chính sách tăng cường khuyến khích hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn về vốn, mặt bằng sản xuất, máy móc, thiết bị, xúc tiến thương mại...

2. Đề nghị UBND tỉnh Hà Nam tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị trong quá trình triển khai nhiệm vụ và tăng kinh phí hỗ trợ cơ sở CNNT, đáp ứng nhu cầu thực tế tại địa phương.

Trên đây là Kết quả phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề năm 2024. Sở Công Thương Hà Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hà Nam; | (để
- Đ/c Giám đốc Sở; | b/c)
- Sở NN&PTNT; (để tổng hợp)
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Chí Dũng